

Giới thiệu đến các em học sinh cùng thầy cô giáo tổng hợp 8 đoạn văn hay lớp 10: Phân tích tình huống truyện Chữ người tử tù. Đây là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em nghiên cứu, bổ sung để hoàn thiện bài viết của mình tốt hơn.

Dàn ý phân tích tình huống truyện Chữ người tử tù

1. Mở bài

- Giới thiệu tác phẩm: Chữ người tử tù là truyện ngắn xuất sắc kết tinh được tài hoa và tâm huyết của người nghệ sĩ tài năng. Trong truyện ngắn này, Nguyễn Tuân đã xây dựng được tình huống truyện đặc sắc, qua đó thể hiện được tư tưởng, nội dung chủ đề của tác phẩm.

2. Thân bài

– Chữ người tử tù xoay quanh cuộc gặp gỡ kì lạ, có phần éo le của Huân Cao, người tử tù đang bị áp giải về kinh lĩnh án chém và viên quản ngục người cai quản chốn ngục tù tối tăm nhưng lại là con người yêu và trân trọng cái đẹp.

– Trong hoàn cảnh đầy trở trêu giữa những con người ở vị trí hoàn toàn đối lập nhưng giữa họ lại có sợi dây kết nối vững chắc, đó chính là tâm hồn đồng điệu với tình yêu đối cái đẹp.

– Viên quản ngục đã có những biệt đãi đặc biệt, rượu thịt chu tất cho người tử tù mà đáng ra mình phải đối xử tàn nhẫn.

– Vốn tính kiêu bạc, ngang tàn lại căm ghét cái xấu xa, giả tạo nên ban đầu Huân Cao tỏ ra coi thường, khinh bạc đối với những tiếp đãi đặc biệt của viên quản ngục.

– Khi nhận ra tấm lòng trong sáng, chân thành của viên quản ngục, Huân Cao đã vô cùng cảm động, hối hận vì “thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”.

– Để đáp lại tấm lòng của viên quản ngục, Huân Cao đã quyết định tặng chữ và đưa những lời khuyên chân thành để bảo vệ thiên lương trong sáng ở viên quản ngục.

– Cảnh cho chữ được coi là khung cảnh đặc biệt nhất trong toàn bộ tác phẩm. Trong cái tăm tối, tù túng của nhà ngục đã diễn ra “một cảnh tượng xưa nay chưa từng có”.

+ Huân Cao từ một người tử tù trở thành người nghệ sĩ, thần tượng, ân nhân mà viên quản ngục kính trọng, ngưỡng mộ.

+ Viên quản ngục người nắm trong tay quyền lực trở thành người ngưỡng mộ, chịu ơn từ người tử tù mà mình đang làm nhiệm vụ giam giữ.

→ Nguyễn Tuân khắc họa được tính cách của các nhân vật, tăng tính kịch tính và sức hấp dẫn của truyện, đồng thời tình huống truyện cũng đã làm nổi bật lên vẻ đẹp của cái tài, cái đẹp, cái thiên lương trong sáng.

3. Kết bài

- Thông qua xây dựng tình huống truyện ấn tượng, tác giả Nguyễn Tuân trong “Chữ người tử tù” đã thể hiện được tư tưởng chủ đề của truyện ngắn, đồng thời bộc lộ được tài năng bậc thầy trong việc xây dựng tình tiết cho câu chuyện.

Phân tích tình huống truyện Chữ người tử tù - Mẫu 1

Mỗi một tác phẩm được xây dựng bởi những tình huống truyện đặc sắc, chi tiết, tình huống truyện càng hấp dẫn thì tạo nên một tác phẩm càng đặc sắc và thành công, trong tác phẩm Chữ Người Tử Tù Nguyễn Tuân đã miêu tả chi tiết những tình huống truyện xuất hiện trong tác phẩm, điều này có ý nghĩa to lớn trong việc thể hiện tính cách nhân vật và kịch tính của câu chuyện.

Mỗi một tác phẩm văn học là phải xuất hiện các tình huống truyện xuất hiện trong đó, tình huống truyện đặc sắc thì dẫn đến kết cấu của câu chuyện cũng được mở rộng và nâng cao hơn rất nhiều. Ở đây tình huống truyện được hiểu là hoàn cảnh và chi tiết xuất hiện trong tác phẩm, tình huống truyện thường có đoạn mở đầu, cao trào sau đó là kết thúc, muốn có một tình huống truyện đặc sắc, tác giả phải xây dựng được thành công tính cách nhân vật trong từng chi tiết, hoàn cảnh và xuất hiện trong từng đoạn tác phẩm của mình.

Mỗi chi tiết trong tác phẩm đều được thể hiện sâu sắc và chi tiết nhất, tình huống truyện xuất hiện trong tác phẩm làm tăng lên mức độ cao trào của tác phẩm đó, tác phẩm văn học thường được xây dựng trong từng tình huống, kết cấu xuất hiện trong từng tác phẩm, sự thành công của tác phẩm là việc thành công trong việc khắc họa tính cách nhân vật, xây dựng tình huống truyện đặc sắc, mang lại nhiều giá trị, tình huống có ý nghĩa hơn cho sự nghiệp của tác giả.

Tình huống truyện làm tăng lên tính tò mò trong một tác phẩm nghệ thuật, tình huống càng hấp dẫn càng tăng lên mức độ biểu hiện của tác phẩm đó. Trong mỗi một tác phẩm, sự thành công được biểu hiện ở mức độ thể hiện từng tình huống, cốt truyện, cách xây dựng nhân vật trong tác phẩm đó. Tình huống truyện tăng mức độ biểu hiện, gia tăng giá trị biểu hiện của tác phẩm đó. Trong tác phẩm Chữ Người Tử tù tình huống truyện ở đây là cuộc trao đổi và cảnh cho chữ giữa Huân

Cao và tên Quán Ngục, trong tình huống này, tính cách nhân vật cũng được biểu hiện, tình huống truyện làm nổi bật nên tính cách của những nhân vật chính xuất hiện trong tác phẩm, mỗi chúng ta đều có thể nhận thấy được những điều đó thông qua việc xây dựng nhân vật, chi tiết xuất hiện trong tác phẩm.

Tình huống truyện của tác phẩm Chữ Người Tử Tù là cảnh cho chữ giữa Huấn Cao và tên quản ngục, qua đó nó có tác dụng đặc biệt trong việc thể hiện tính cách nhân vật và kịch tính của truyện. Thông qua chi tiết này, tính cách nhân vật được biểu hiện chi tiết, rõ nét hơn, tính cách nhân vật được thể hiện thông qua cuộc giao tiếp của hai nhân vật thông qua cuộc trao đổi.

Qua tình huống truyện đó, tính cách của nhân vật Huấn Cao đã được thể hiện rõ nét, Huấn Cao biểu hiện là người nghệ sĩ tài hoa, người nghệ sĩ có tấm lòng thiên lương cao cả, con người đã biểu hiện được nét tính cách đặc biệt, biểu trưng cho nét đặc sắc, nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tác phẩm, mỗi chi tiết đều làm nổi bật nên nét tính cách điển hình của nhân vật được tác giả thể hiện trong tác phẩm của mình.

Thông qua tình huống truyện nét tính cách của nhân vật cũng được biểu hiện chi tiết, sâu sắc nhất, tình huống truyện là một trong những điều xuất hiện rõ nét, làm nổi bật lên nét tính cách của nhân vật xuất hiện trong tác phẩm của mình.

Tình huống truyện là một trong nét đặc sắc, là khởi nguồn cho việc xây dựng thành công một tác phẩm nghệ thuật, qua đó việc miêu tả chi tiết sâu sắc một tác phẩm nghệ thuật cũng đem lại cho người đọc nhiều suy ngẫm, giá trị sâu sắc và tạo nên nét điển hình hơn trong việc xây dựng tính cách nhân vật, tình huống truyện xuất hiện trong tác phẩm nghệ thuật.

Phân tích tình huống truyện trong Chữ người tử tù - Mẫu 2

Giữa những bộn bề phồn tạp của buổi chợ phiên văn chương, giữa những náo nhiệt, đông đúc của gian hàng lãng mạn. Nguyễn Tuân được nhận ra là một chủ cửa hàng khá đặc biệt với chất nông đầy mới mẻ, cá tính, độc đáo cùng những tình huống truyện kịch tính, éo le Nguyễn Tuân đã đưa người đọc phiêu du vào cuộc hành trình đi tìm cái đẹp ở một thời vang bóng tiêu biểu cho cuộc hành trình gian truân vất vả đó là tác phẩm Chữ Người Tử Tù đặc biệt thông qua những tình huống truyện đầy cá tính sáng tạo mang đậm dấu ấn Nguyễn Tuân nhà văn đã cho người đọc thấy rõ được quan điểm nghệ thuật của mình.

Quả không sai khi nói rằng sản phẩm văn học chỉ được khai sinh khi nó là kết quả nhào nặn từ đời sống. Nếu sáng tác của văn học chỉ hoàn toàn là sản phẩm của hư cấu và tưởng tượng mà không mang hơi thở đời sống thì sẽ không truyền được cảm xúc đến với bạn đọc, văn học bao giờ cũng là chuyện cuộc đời. Mang trong mình sứ mệnh cao cả của một nhà văn khi sáng tạo nghệ thuật, Nguyễn Tuân đã không ngừng tìm tòi, sáng tạo và ông đã khẳng định được vị trí của mình trong nền văn học Việt Nam hiện đại, đồng thời tìm ra cho mình một phong cách hoàn toàn khác so với những nhà văn cùng thời.

Ông luôn khao khát đi tìm cái đẹp với một niềm tin bất diệt, cái đẹp bao giờ cũng có sức cảm hóa đối với cái xấu và cái ác. Đọc “Chữ Người Tử Tù” ta sẽ thấy rõ được điều đó, đây là một trong những 11 truyện ngắn in trong tập “vang bóng một thời” lúc đầu tác phẩm có tên “dòng chữ cuối cùng” in trên tạp chí Tao Đàn xuất bản năm 1938, sau đó đổi thành “Chữ Người Tử Tù” in trong tập “vang bóng một thời” xuất bản năm 1940.

Tình huống truyện là những lát cắt mà thông qua đó tính cách nhân vật, mối liên hệ của các nhân vật được thể hiện rõ nét. Vốn là một nhà văn có chất nông độc đáo,

Nguyễn Tuân đã sáng tạo nên những tình huống kịch tính, đầy éo le, đẩy nhân vật vào những khoảng thời gian, không gian, những hành động khó xử thông qua những tình huống như vậy các nhân vật của ông có cơ hội được thể hiện tính cách vốn có một cách tự nhiên nhất.

Có người từng nói “tình huống truyện là thứ nước lửa ảnh giúp các nhân vật được nổi hình, nổi sắc”. Cuộc gặp gỡ giữa Huân Cao và viên quản ngục là một tình huống như thế, thông qua cuộc gặp gỡ này nét đẹp tài hoa, hiên ngang của Huân Cao và vẻ đẹp biệt nhỡn hiên tài của viên quản ngục được Nguyễn Tuân thể hiện tài tình, tinh tế. Có thể nói rằng đây là một tình huống truyện đầy éo le, bởi đó là sự đối lập giữa một bên là kẻ phản nghịch dám đứng lên chống lại triều đình, một bên lại là viên quản ngục người đại diện cho quyền uy. Xét trên phương diện xã hội họ hoàn toàn trái ngược nhau, nhưng về phương diện nghệ thuật thì họ lại là tri ân, tri kỷ, bởi Huân Cao là người nghệ sĩ sáng tạo ra cái đẹp, còn viên quản ngục lại là người say mê cái đẹp.

Chính cuộc gặp gỡ này đã vẽ nên trước mắt người đọc một huân cao tài hoa, anh dũng không chịu cúi đầu trước vàng bạc, quyền thế để ép mình viết câu đối bao giờ. Dù không được tận mắt chứng kiến những nét chữ của Huân Cao, nhưng qua sự ngưỡng mộ của nhân dân viên quản ngục ta có thể hình dung ra được dưới đôi bàn tay tài hoa của Huân Cao là những nét chữ vuông vắn, tươi tắn như rồng múa, phượng bay. Những nét chữ ấy là những hoài bão tung hoành của cả một đời người, cùng với Huân Cao, viên quản ngục lại là người biết trọng người ngay ông dám biệt đãi Huân Cao, đứng trước thái độ hiên ngang, bất khuất của Huân Cao viên quản ngục chỉ biết cúi đầu lí nhí, bởi ý thức được mình chỉ là một tên giữ tù.

Đặc biệt qua hình tình huống cho chữ ở cuối truyện, nét đẹp của cả hai nhân vật một lần nữa được tôn vinh. Đã có ý kiến cho rằng, cảnh cho chữ ở cuối truyện là cảnh tượng xưa nay chưa từng có, bởi đây là cảnh tượng rất hiếm gặp ở đời. Khi

đêm đã khuya trại giam tỉnh Sơn chỉ còn vọng lại tiếng mõ trên vọng canh, tại một buồng giam chật hẹp tường đầy mạng nhện, mặt đất đầy phân chuột, diễn ra cảnh cho chữ xưa nay chưa từng có. Người cho chữ là kẻ đeo gông, chân vướng xiềng, còn người nhận chữ là viên quản ngục đang run run khúm núm, đang cắt từng đồng kẽm đánh dấu ô.

Trong lúc cận kề cái chết Huân Cao đã cho ra đời một tác phẩm nghệ thuật, đó không phải là sự quy lụy, đê hèn, cúi đầu trước quyền thế của Huân Cao, mà đó chính là sự đền đáp của huân cao đối với một tấm lòng trong thiên hạ. Cho chữ xong, Huân Cao đã khuyên viên quản ngục “thay đổi trốn ở để giữ thiên lương cho lành, vững, viên quản ngục xúc động, kẻ mê muội này xin bái lĩnh”. Hành động này của viên quản ngục không hề hạ thấp đi vẻ đẹp của ông, ngược lại càng đề cao nhân cách của ông. Một lần nữa khẳng định viên quản ngục là một thanh âm trong trẻo giữa một bản đàn xô bồ, lệch nhịp. Tình huống cho chữ ở cuối truyện đã thấp sáng cả thiên truyện “Chữ Người Tử Tù” và thể hiện niềm tin bất diệt của Nguyễn Tuân cái tài, cái đẹp, cái thiện lương bao giờ cũng chiến thắng cái xấu, cái ác và có sức cảm hóa con người đến với sự thiên lương.

Với nghệ thuật xây dựng tình huống truyện độc đáo, ngôn từ sắc sảo, góc cạnh, câu văn giàu hình ảnh, Nguyễn Tuân đã làm nổi bật lên cuộc gặp gỡ giữa Huân Cao và viên quản ngục cùng cảnh cho chữ để khẳng định sức mạnh cảm hóa của con người, của cái tài, cái đẹp.

Tác phẩm đã kết thúc nhưng vẫn còn đó những nét chữ vuông vắn, tươi tắn của Huân Cao, hội tụ tài hoa thiên lương trong sáng. Thông qua những tình huống truyện kịch tính, Nguyễn Tuân đã làm nổi bật vẻ đẹp của Huân Cao và viên quản ngục. Có lẽ đây là lý do để “Chữ Người Tử Tù” trở thành mốc son chói lọi trên nền vàng úa của vang bóng một thời.

Phân tích tình huống truyện Chữ người tử tù - Mẫu 3

Có một nhà văn đã xuất hiện trên văn đàn khiến cho những người đồng nghiệp của ông cảm thấy cái nghề của mình trở nên sang hơn, cao quý hơn, có một tác phẩm văn học mà nhà văn Nguyễn Khải đã từng băn khoăn không biết là do thần viết hay do người viết. Người và tác phẩm ấy chính là nhà văn Nguyễn Tuân và truyện ngắn Chữ người tử tù. Phạm Tiến Duật khi đến viếng Nguyễn Tuân lúc mất đã khắc khoải bốn câu rằng: "Cái râu, cái tóc ông chẳng giống ai. Cái ăn, cái ngủ ông chẳng giống ai. Cái độc đáo văn ông nghìn đời không lặp lại. Thế cho nên ông ở mãi trong đời". Chính vậy khi còn tại thế nhà văn ấy đã luôn luôn tâm niệm và đã đi tìm cho mình riêng một vẻ đẹp thanh cao, vẻ đẹp thiên lương thiện mỹ gần như hoàn bích, mà tiêu biểu nhất là thông qua nhân vật Huấn Cao, với một tình huống truyện độc đáo, khác biệt như chính con người Nguyễn Tuân vậy.

Nguyễn Tuân (1910-1987), quê ở Hà Nội, xuất thân trong một gia đình nhà Nho khi Hán học đã tàn. Ông là một nhà văn lớn, một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp, có phong cách uyên bác, tài hoa và độc đáo, có sở trường về tùy bút và truyện ngắn. Các tác phẩm tiêu biểu phải kể đến như tập truyện ngắn Vang bóng một thời, Một chuyến đi, Thiếu quê hương, sau cách mạng tháng tám thì có tập tùy bút Sông Đà. Chữ người tử tù là một trong những truyện ngắn xuất sắc nhất giai đoạn trước cách mạng, được in trong tập Vang bóng một thời, ban đầu có tên là Dòng chữ cuối cùng, sau đó khi chọn in thì tác giả đổi thành Chữ người tử tù. Nhân vật chính của truyện ngắn là Huấn Cao (nguyên mẫu Cao Bá Quát), viên quản ngục và thầy thư lại, với tình huống truyện độc đáo có nhiều éo le và đối lập, nhưng chính điều đó là làm cho câu chuyện bật sáng lên những vẻ đẹp thiên lương, thiện mỹ của nhân vật Huấn Cao.

Nói như nhà văn Nguyễn Minh Châu, "tình huống truyện là tình thế của câu chuyện nơi mà ở đó sự sống hiện ra rất đậm đặc, là khoảnh khắc chứa đựng cả một

đời người". Một câu chuyện thường gây hấp dẫn người đọc ở cốt truyện được nối tiếp liên kết với nhau bằng nhiều sự kiện, trong đó có một sự kiện trọng tâm, dồn chứa sức nặng, là bước ngoặt cho câu chuyện, mở ra nội dung tư tưởng của toàn bộ tác phẩm. Trong truyện ngắn Chữ người tử tù cũng có một tình huống truyện rất đặc sắc, mà thông qua tình huống truyện ta thấy được hình tượng của nhân vật nổi lên rõ ràng với những đặc điểm rõ nét, đồng thời đưa cao trào của câu chuyện đẩy lên cao. Ở đây tình huống truyện chính là cuộc gặp gỡ đầy độc đáo, éo le giữa Huân Cao với viên quản ngục xuyên suốt câu chuyện, đây là tình huống truyện kỳ lạ, trớ trêu và khác thường. Khác thường trước tiên nằm ở bối cảnh gặp gỡ của hai nhân vật. Huân Cao và quản ngục gặp nhau tại nhà tù, nơi mà xưa nay trong ấn tượng của con người chính là chỗ chứa đựng những cái xấu, cái tội lỗi độc ác ở trần đời. Trong câu chuyện hình ảnh tù hiện lên với "một buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi, phân chuột, phân gián". Ngoài không gian gặp gỡ quá sức đặc biệt thì không gian gặp gỡ giữa hai nhân vật chính cũng đặc biệt không kém, đó là những ngày cuối cùng của tử tù trước khi thi hành án, là đêm hôm trước khi Huân Cao bị giải vào kinh chịu tội lúc sáng tinh mơ hôm sau. Khía cạnh độc đáo thứ hai chính là vị thế giữa hai nhân vật, ở phương diện xã hội, Huân Cao là tử tù, là kẻ phản loạn, muốn lật đổ chế độ phong kiến đương thời, còn quản ngục ngược lại là người quản lý phạm nhân, là đại diện cho chế độ phong kiến giữ gìn trật tự xã hội. Trong bình diện này giữa hai nhân vật chính bị áp chế bởi cái địa vị xã hội và họ chính là những người ở hai chiến tuyến hoàn toàn đối địch nhau, có mâu thuẫn và xung đột trực tiếp.

Tuy nhiên nếu một lần nữa nhìn nhận lại bản chất của vấn đề ta mới chợt nhận ra thực chất đây cũng không hẳn là sự đối địch, mà lại là cuộc gặp gỡ tương phùng giữa hai loại tù nhân. Huân Cao là tù nhân, đó là điều ta đã thấy rõ thế nhưng còn viên quản ngục, sao lại nói ông ta cũng là tù nhân? Bởi rằng, viên quản ngục ở đây thực sự là một tù nhân, ông ta bị giam hãm cả cuộc đời trong chính cái nhà giam

của chế độ phong kiến, không thể phản kháng. Mà nói như Nguyễn Tuân ông ta chính là "một thanh âm trong trẻo chen vào giữa bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ", rằng "ông trời nhiều khi chơi ác, đem đày ải những cái thuần khiết vào giữa một đồng cặn bã. Và những người có tâm điền tốt và thẳng thắn lại phải ăn đời ở kiếp với cái lũ quay quắt". Viên quản ngục có lối sống "xanh vỏ đỏ lòng" bề ngoài thì nghiêm cẩn, chấp hành đúng bổn sự, việc nào việc nấy tròn trịa đúng phận, thế nhưng thực chất rằng trong tâm hồn ông ta lại tôn thờ những giá trị trái ngược với cái nề nếp trật tự ông ta đang gìn giữ, ông ta yêu cái đẹp, tôn thờ, kính trọng người đã sáng tạo ra cái đẹp, mặc dù biết rõ rằng đó là kẻ phản loạn, là tử tù. Như vậy rõ ràng viên quản ngục cũng là một tù nhân trong môi trường làm việc của mình, tuy thể xác được tự do, nhưng tâm hồn lại bị trói buộc áp chế dưới lớp vỏ phục tùng. Trái lại Huân Cao vốn mất tự do về thể xác và là người gần đất xa trời tới nơi, nhưng lại có một tâm hồn thoải mái, tự tại, ung dung, vẫn "thản nhiên nhận rượu thịt, coi như đó là một việc vẫn làm trong cái hứng sinh bình lúc chưa bị giam cầm". Ngoài ra, tình huống truyện không chỉ là sự giáp mặt giữa hai loại tù nhân mà còn là sự đối chứng giữa hai loại nhà tù, loại nhà tù hữu hình và nhà tù vô hình, và rõ ràng cái nhà tù vô hình mà viên quản ngục đã dựng lên cho mình chính là loại án chung thân, ông ta không thể cứu được Huân Cao và càng không thể cứu mình thoát khỏi cái nhà tù khốn khổ đang giam giữ những khát khao, giam giữ tâm hồn trong trẻo của ông. Ngược lại, Huân Cao không có nhu cầu thoát khỏi nhà tù, mà hơn thế nữa trước khi chết ông còn kịp cứu rỗi một tâm hồn bằng bức tranh chữ, bằng lời khuyên chí tình, chí nghĩa.

Qua với bình diện nghệ thuật, thì viên quan cai ngục lại là người liên tài, biết trân trọng, cảm nhận cái đẹp và ngưỡng mộ cái tài sáng tạo ra cái đẹp. Từ đó, sự đối địch ở bình diện xã hội đã hoàn toàn biến mất ta chỉ còn thấy ở Huân Cao và viên quản ngục là sự tri âm, tri kỷ, tôn trọng và thấu hiểu của một kẻ có tài và một người kính trọng cái tài ấy. Cũng chính từ phương diện nghệ thuật này xét rộng ra,

ta nhìn nhận đến phương diện nhân cách, thì Huân Cao là một con người có khí phách, dám dẫn đầu một cuộc nổi loạn chống triều đình thối nát, nhằm mang đến cho nhân dân một cuộc sống tốt đẹp hơn, dầu biết rằng kết quả có thể khiến bản thân ông và những người tham gia phải chịu án tử. Huân Cao cũng là người biết trân trọng, thấu hiểu những tấm lòng đẹp, tấm lòng biết trân trọng yêu quý cái đẹp, tôn thờ cái đẹp, cái tài. Còn viên quan cai ngục lại là người biết kính mến khí phách, là tấm lòng son trong thiên hạ biết trân trọng khí phách ấy.

Tình huống truyện trong tác phẩm Chữ người tử tù chính là chất xúc tác, thúc đẩy cốt truyện phát triển, rồi từ đó đưa đến hướng giải quyết cốt truyện, đồng thời bộc lộ vẻ đẹp, tính cách của các nhân vật Huân Cao với vẻ đẹp khí phách, tài hoa và thiên lương, viên quản ngục với vẻ đẹp biệt liên tài, vẻ đẹp khí phách, vẻ đẹp thiên lương, dám bất chấp hiểm nguy để bảo vệ cái đẹp, cái tài, đối đãi đặc biệt giúp Huân Cao những ngày cuối cùng bớt khổ cực. Tình huống truyện độc đáo còn bật sáng chủ đề của câu chuyện, khẳng định sự bất tử của cái đẹp, sự chiến thắng của chân-thiện - mỹ trước cái xấu, cái ác, khẳng định sức mạnh cảm hóa của cái đẹp, cứu vớt cuộc đời của một con người. Cuối cùng tình huống truyện đã thể hiện rõ nét phong cách nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Tuân, ưa khám phá những sự vật sự việc ở khía cạnh thẩm mỹ, độc đáo, xây dựng nhân vật là những người tài hoa nghệ sĩ, với những vẻ đẹp hoàn mỹ, khác thường.



Phân tích tình huống truyện ngắn Chữ người tử tù - Mẫu 4

Nguyễn Tuân là một nhà văn lớn, một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp. Ông có vị trí quan trọng và đóng góp không nhỏ cho nền văn học Việt Nam hiện đại với nhiều tác phẩm tiêu biểu ở nhiều thể loại khác nhau, trong đó có “Chữ người tử tù”. Một trong những yếu tố đóng vai trò quan trọng trong việc làm nên thành công của tác phẩm là nghệ thuật xây dựng tình huống truyện độc đáo, giàu kịch tính.

“Chữ người tử tù” ban đầu có tên là “Dòng chữ cuối cùng” in năm 1939 trên tạp chí Tao đàn. Sau đó được nhà văn đổi tên thành “Chữ người tử tù” và in trong tập truyện “Vang bóng một thời” xuất bản năm 1940 mà nhà phê bình Vũ Ngọc Phan đánh giá là “một văn phẩm đạt gần đến sự toàn thiện, toàn mỹ”.

Để hiểu được tình huống truyện độc đáo trong “Chữ người tử tù”, ta cần hiểu về khái niệm tình huống truyện. Vậy, tình huống truyện là gì? Theo nhà văn Nguyễn Minh Châu, “tình huống truyện là tình thế xảy ra câu chuyện mà ở đó sự sống hiện ra đậm đặc, là khoảnh khắc của cả một đời người”. Cũng có người cho rằng, “tình huống truyện là thứ nước rửa ảnh làm cho các nhân vật nổi hình, nổi sắc” và cũng

là “chiếc chìa khóa vận hành cốt truyện”. Thật vậy, từ tình huống truyện, các nhân vật có cơ hội bộc lộ rõ phẩm chất, tính cách của mình. Từ đó làm nổi bật chủ đề tác phẩm cũng như tư tưởng, ý đồ của tác giả.

Trong truyện ngắn “Chữ người tử tù”, tình huống truyện xoay quanh cuộc gặp gỡ kì lạ, có phần éo le của những con người phi thường: Huân Cao và quản ngục. Họ gặp nhau nơi nhà tù của thực dân phong kiến đầy rẫy tội ác và tăm tối trong những ngày cuối cùng của một cuộc đời oanh liệt. Huân Cao và quản ngục là những con người đặc biệt. Họ đều yêu nghệ thuật, trân trọng và nâng niu nghệ thuật truyền thống. Họ là những con người có thiên lương. Nhưng những bản tính lương thiện ấy lại gặp nhau nơi ngục tù tăm tối. Có lẽ chính vì thế mà địa vị xã hội của họ có phần đối lập. Huân Cao là tử tù của chính quyền phong kiến, bị áp giải đến nhà tù tỉnh Sơn để chờ ngày xét xử. Ông là người tài giỏi, văn võ song toàn, lại có tài viết chữ đẹp. Quản ngục là người đại diện cho chính quyền phong kiến tàn bạo nhưng lại trọng người tài, say mê và trân trọng nghệ thuật, đặc biệt là nghệ thuật thư pháp truyền thống. Xét về phương diện xã hội, họ là mối quan hệ đối nghịch, tính mạng tử tù nằm trong tay quản ngục. Xét về phương diện nghệ thuật, họ là tri âm, tri kỉ. Một người sáng tạo cái đẹp, một người trân trọng, say mê và nâng niu tài hoa ấy.

Nội dung tình huống truyện xoay quanh cảnh xin chữ và cho chữ của quản ngục và Huân Cao. Vì yêu thích nghệ thuật thư pháp, muốn có đôi câu đối do chính tay ông Huân viết để treo trong nhà mà quản ngục đã biệt đãi Huân Cao. Ban đầu, khi chưa hiểu rõ tấm lòng quản ngục, Huân Cao đã tỏ ra khinh thường mà quát mắng ông. Đến khi nhận ra quản ngục chính là “một tấm lòng trong thiên hạ”, Huân Cao sẵn sàng cho chữ và khuyên “thầy Quản nên tìm về nhà quê mà ở” để giữ thiên lương cho lành vững. Cảnh cho chữ chính là cuộc hội ngộ cuối cùng của những con người tri âm, tri kỉ. Cảnh cho chữ diễn ra nơi buồng giam chật hẹp, tăm tối trong những giây phút cuối cùng của cuộc đời Huân Cao. Ở đây có sự hoán đổi thân

phận thật đặc biệt. Người cho chữ là tử tù, cổ đeo gông, chân vướng xiềng mà vẫn ung dung đậm tô từng nét chữ trên vuông lụa trắng. Ngược lại, người xin chữ – vốn là kẻ xưa nay trong tay nắm quyền hành – mà lại khúm núm, run run chấp tay vái lạy tử tù.

Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện độc đáo đã góp phần làm nổi hình, nổi sắc nhân vật với nét tính cách, phẩm chất cao đẹp. Một Huân Cao tài hoa, say mê nghệ thuật, bất khuất hiên ngang ngay trước thời khắc sắp rời xa cuộc đời. Một quản ngục trọng người tài, yêu thích nghệ thuật truyền thống. Qua đó, quan niệm nghệ thuật của tác giả cũng được bộc lộ rất rõ: Cái đẹp có thể sinh ra từ nơi cái xấu, cái ác nhưng không thể sống chung và khẳng định sự bất tử cũng như sức mạnh cảm hóa của cái đẹp. Nguyễn Tuân đã thành công trong nghệ thuật xây dựng tình huống truyện độc đáo kết hợp với bút pháp lãng mạn và cách sử dụng từ Hán Việt, lựa chọn hình ảnh, chi tiết tiêu biểu.

Có thể nói, tình huống truyện độc đáo đã góp phần không nhỏ vào thành công của truyện ngắn “Chữ người tử tù”. Giữa sự ồn ã, phồn tạp của buổi chợ phiên văn chương, giữa những ồn ào, náo nhiệt của gian hàng lãng mạn, Nguyễn Tuân được ví như một chủ cửa hàng đặc biệt với phong cách nghệ thuật độc đáo, tài năng sử dụng từ ngữ mà có ai đó đã từng đánh giá là “thầy phù thủy” của ngôn ngữ tiếng Việt.

Tham khảo thêm:

- [Top 3 đoạn văn phân tích yếu tố nghệ thuật đặc sắc trong Chữ người tử tù hay nhất](#)
- [Phân tích nhân vật viên quản ngục trong Chữ người tử tù lớp 11](#)
- [Phân tích nhân vật Huân Cao trong Chữ người tử tù lớp 11](#)

Phân tích ý nghĩa của tình huống truyện trong tác phẩm Chữ người tử tù của Nguyễn Tuân - Mẫu 5

Nguyễn Tuân là tác giả tiêu biểu của nền văn học Việt Nam hiện đại, là người nghệ sĩ tài hoa uyên bác với vốn hiểu biết sâu rộng, sức sáng tạo dồi dào, Nguyễn Tuân đã mang đến cho thơ văn hơi thở mới độc đáo, ấn tượng mang phong cách riêng biệt mang “chất Nguyễn Tuân”. Chữ người tử tù là truyện ngắn xuất sắc kết tinh được tài hoa và tâm huyết của người nghệ sĩ tài năng. Trong truyện ngắn này, Nguyễn Tuân đã xây dựng được tình huống truyện đặc sắc, qua đó thể hiện được tư tưởng, nội dung chủ đề của tác phẩm.

Chữ người tử tù xoay quanh cuộc gặp gỡ kì lạ, có phần éo le của Huân Cao, người tử tù đang bị áp giải về kinh lĩnh án chém và viên quản ngục người cai quản chốn ngục tù tối tăm nhưng lại là con người yêu và trân trọng cái đẹp, người tài. Trong hoàn cảnh đầy trở trêu giữa những con người ở vị trí hoàn toàn đối lập nhưng giữa họ lại có sợi dây kết nối vững chắc, đó chính là tâm hồn đồng điệu với tình yêu đối cái đẹp. Về phương diện xã hội, Huân Cao và viên quản ngục là kẻ tử tù và người nắm trong tay sinh mệnh của tù nhân thì trong phương diện nghệ thuật, họ lại là người nghệ sĩ với người thưởng thức, lĩnh hội cái đẹp do người nghệ sĩ ấy sáng tạo ra.

Khi biết Huân Cao – người mà mình luôn ngưỡng mộ bị giải đến nhà lao nơi mình cai quản viên quản ngục đã có những biệt đãi đặc biệt, rượu thịt chu tất cho người tử tù mà đáng ra mình phải đối xử tàn nhẫn. Vốn tính kiêu bạc, ngang tàn lại căm ghét cái xấu xa, giả tạo nên ban đầu Huân Cao tỏ ra coi thường, khinh bạc đối với những tiếp đãi đặc biệt của viên quản ngục, thậm chí còn có lời nói vô tình và hành động xua đuổi bởi trong cảm nhận của Huân Cao lúc bấy giờ viên quản ngục cũng chỉ là tên tay sai đầy xấu xa của triều đình phong kiến thối nát kia “ Ta chỉ muốn có một điều. Là nhà ngươi đừng đặt chân vào đây nữa”.

Khi nhận ra tấm lòng trong sáng, chân thành của viên quản ngục, Huân Cao đã vô cùng cảm động, hối hận vì “thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”. Để đáp lại tấm lòng của viên quản ngục, Huân Cao đã quyết định tặng chữ và đưa những lời khuyên chân thành để bảo vệ thiên lương trong sáng ở viên quản ngục.

Cảnh cho chữ được coi là khung cảnh đặc biệt nhất trong toàn bộ tác phẩm. Trong cái tăm tối, tù túng của nhà ngục đã diễn ra “một cảnh tượng xưa nay chưa từng có”, Huân Cao tay đeo xiềng xích ngồi trong ngục tù đang viết tặng viên quản ngục những nét chữ vuông vắn, đẹp đẽ. Khoảnh khắc này thật thiêng liêng bởi vị thế của các nhân vật cũng bị đảo ngược. Huân Cao từ một người tử tù trở thành người nghệ sĩ, thần tượng, ân nhân mà viên quản ngục kính trọng, ngưỡng mộ. Viên quản ngục người nắm trong tay quyền lực trở thành người ngưỡng mộ, chịu ơn từ người tử tù mà mình đang làm nhiệm vụ giam giữ.

Có thể nói tình huống mà Nguyễn Tuân xây dựng trong truyện ngắn Chữ người tử tù là tình huống đặc sắc, có một không hai bởi nó không chỉ làm đổi ngược cảm xúc ban đầu của người đọc mà còn làm bộc lộ được mối quan hệ, hành vi cũng như thái độ của các nhân vật. Cũng qua tình huống, tác giả Nguyễn Tuân khắc họa được tính cách của các nhân vật, tăng tính kịch tính và sức hấp dẫn của truyện, đồng thời tình huống truyện cũng đã làm nổi bật lên vẻ đẹp của cái tài, cái đẹp, cái thiên lương trong sáng.

Như vậy, thông qua xây dựng tình huống truyện ấn tượng, tác giả Nguyễn Tuân trong “Chữ người tử tù” đã thể hiện được tư tưởng chủ đề của truyện ngắn, đồng thời bộc lộ được tài năng bậc thầy trong việc xây dựng tình tiết cho câu chuyện.

Phân tích tình huống truyện Chữ người tử tù - Mẫu 6

Nguyễn Tuân là một con người rất mực tài hoa, là bậc thầy về truyện ngắn. Sáng tác của ông được chia làm hai giai đoạn trước và sau cách mạng tháng Tám. Ở giai đoạn trước ông được coi là nhà văn “duy mỹ” say mê cái đẹp và coi cái đẹp là đỉnh cao của nhân cách con người. “Vang bóng một thời” là tập truyện tiêu biểu cho sáng tác thời kì này của Nguyễn Tuân, không tin tưởng ở hiện tại và tương lai ông đi tìm vẻ đẹp quá khứ của một thời vang bóng xa xưa với những phong tục, thú vui tao nhã lành mạnh trong đó có thú chơi chữ của Huấn Cao và viên quản ngục trong truyện ngắn “Chữ người tử tù”. Hai con người có nhân cách cao đẹp, thiên lương trong sáng và cảnh cho chữ lạ lùng được hiện lên trong tác phẩm làm nổi bật cho tài năng văn chương và tư tưởng của Nguyễn Tuân.

Huấn Cao trong câu chuyện là một người có tài viết chữ đẹp nhưng vì chống lại triều đình mà bị lãnh án tử hình. Trước khi xử án ông được đưa đến một trại giam có viên quản ngục và thầy thơ lại yêu quý nét chữ, trân trọng người tài Huấn Cao nên đã biệt đãi tù nhân, mong muốn ông Huấn cho chữ. Hiểu được tấm lòng ấy người tử tù có thiên lương trong sáng đã cho chữ trong hoàn cảnh éo le trước giờ chưa từng có. Tình huống truyện là cuộc gặp gỡ giữa hai con người khác biệt một bên là Huấn Cao có tài viết chữ nhưng lại đối đầu với triều đình, một bên là viên quan coi ngục đại diện cho người gìn giữ trật tự xã hội phong kiến đương thời nhưng lại khao khát ánh sáng chữ nghĩa. Hai con người đối lập trên bình diện xã hội nhưng lại là tri âm, tri kỉ với nhau trên bình diện nghệ thuật. Nhân vật đã được Nguyễn Tuân đặt vào trong tình huống đối nghịch tạo ra kịch tính cho câu chuyện và cảnh cho chữ là nút thắt được tháo gỡ.

Huấn Cao là một con người tài hoa uyên bác, khí phách hiên ngang, anh hùng bất khuất và có một thiên lương trong sáng được hiện lên trong tác phẩm. Trước tiên là gián tiếp ở phần đầu qua cuộc đối thoại của viên quản ngục với thầy thơ lại. Tài

năng viết chữ đẹp của ông được người ở vùng tỉnh Sơn ca tụng khiến cho viên quan coi ngục đau đầu đau một lòng với sở nguyện xin được chữ ông Huấn về treo ở nhà riêng của mình bởi “chữ ông Huấn Cao đẹp lắm, vuông lắm”. Nguyễn Tuân đã miêu tả sở nguyện của viên quan coi ngục để làm nổi bật lên chất tài hoa nghệ sĩ mà bao nhiêu người trong thiên hạ hằng khao khát có được. Không chỉ vậy người tử tù rất anh hùng là tên cầm đầu cuộc khởi nghĩa chống lại triều đình vì bất mãn với chính sách cai trị triều chính, là kẻ không sợ lời đe dọa của bọn lính áp giải mà tự do, hiên ngang đỗ gông để trận mưa rệp rơi xuống đất, thản nhiên nhận rượu thịt ung dung làm một người tù tự do trong nhà lao. Có mấy ai trước khi chết mà vẫn giữ được bản lĩnh và phong thái như vậy? Ông làm ra vẻ khinh bạc viên quan coi ngục với câu nói: “Người hỏi ta muốn gì ư? Ta chỉ muốn có một điều là nhà người đừng đặt chân vào đây” xưa nay ta chỉ thấy quan coi ngục đánh mắng người tù chứ hiếm khi thấy điều ngược lại. Con người ấy hiện lên qua suy nghĩ của quan lại coi ông là một tên tội phạm nguy hiểm, là kẻ chọc trời khuấy nước khi nhận được án chém vẫn bình tĩnh, tự tin đón nhận cái chết. Huấn Cao không bao giờ khuất phục trước uy quyền, cường quyền và bạo lực. Ông là một nhân vật hiếm có xưa nay bởi sự hòa quyện của chất nghệ sĩ với chất anh hùng tạo nên nét riêng biệt, độc đáo khác với các nhân vật trong “Vang bóng một thời”. Con người ấy còn có một thiên lương trong sáng không phải ai trên đời ông cũng cho chữ, cuộc đời ông Huấn chỉ mới cho ba lần là ba người bạn tri kỉ. Nhưng khi hiểu được tâm lòng của quan coi ngục ông mỉm cười nhắc thầy thơ lại chuẩn bị chu đáo để ông có cơ hội được đáp lại sự chân tình ấy. Giọng Huấn Cao đã trở nên từ tốn, hòa dịu hơn rất nhiều: “Về bảo với chủ người, tối nay, lúc nào lính canh về trại nghỉ, thì đem, mực, bút và cả bó đuốc xuống đây ta cho chữ”. Cho chữ chứ không phải là viết chữ, nghe như là lời của bề trên ban xuống cho người dưới. Ông khẳng định “Chữ thì quý thực. Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ.” Huấn Cao không màng vinh hoa phú quý cũng không sợ cường quyền mà ép mình

làm điều không thích. Dù ở trong chôn ngục tù bị giam cầm về thân xác nhưng tâm hồn ông không bao giờ bị giam giữ, ông vẫn luôn tự do về nhân cách.

Ông Huấn quyết định cho chữ trong hoàn cảnh “xưa nay chưa từng có” theo như Nguyễn Tuân nhận xét. Cảnh cho chữ thật xác đáng là một nghệ thuật đặc sắc được nhà văn miêu tả thật đáng khâm phục tài năng. Thời gian là đêm cuối của một người tù trước khi ra pháp trường. Quang cảnh cho chữ vừa lạ vừa đẹp vừa như một ảo ảnh. Lạ vì xưa nay người ta cho chữ trong căn phòng sạch sẽ, lung linh ánh nến ánh đèn, có mùi thơm của hương trầm nhưng ở đây tại nhà lao chẳng có gì ngoài “Buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián” chỉ có ánh đuốc tẩm dầu sáng đỏ rực, khói tỏa như đám cháy nhà. Phòng giam ba người nhưng chỉ một người hoạt động. Thầy thơ lại run run bung chậu mực. Viên quản ngục hai tay nâng tấm lụa trắng tinh căng trên mảnh ván. Huấn Cao “cổ đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa”, từng nét chữ thoăn thoắt được viết ra, “người tù viết xong một chữ, viên quản ngục lại khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa óng”. Ta thấy tư thế đối nghịch nhau giữa một người tù bị giam cầm và hai người tự do đại diện cho cường quyền bấy giờ. Huấn Cao thì ung dung, tự tại và đối lập với tư thế ấy là sự “khúm núm” của viên quan coi ngục và “run run” của thầy thơ lại. Cái “khúm núm” của quan coi ngục không phải là cái cúi đầu hèn hạ mà trái lại rất đáng trân trọng. Ông cúi đầu thành kính trước cái đẹp đó là một điều nên làm ở trong đời. Vị thế và tâm thế bị đảo ngược hoàn toàn. Người có quyền lại không có uy, người tử tù lại giữ trong tay quyền sát quyền sinh, người đáng lẽ phải giáo dục, giáo hóa tội phạm thì nay lại được tội phạm giáo dục lại nhân cách, thiên lương khi được ông Huấn cho lời khuyên nên thay chôn ở đi, “Thầy quản nên tìm về nhà quê mà ở, thầy hãy thoát khỏi cái nghề này đi đã, rồi hãy nghĩ đến chuyện chơi chữ. Ở đây khó giữ được thiên lương cho lành vững và rồi cũng đến nhem nhuốc mất cái đời lương thiện đi” đó là lời khuyên chân thành để giữ được nhân cách cao đẹp.

Trước tấm lòng chân tình ấy viên quản ngục lúi ra mà nói gần như muốn khóc và cảm động: “Kẻ mê muội này xin bái lĩnh”. Cả ba con người cùng đồng điệu, cùng chung một tấm lòng yêu tha thiết cái đẹp, cái đẹp chữ viết đi liền với cái đẹp tâm hồn và nhân cách thiên lương trong sáng.

Như vậy qua tác phẩm “Chữ người tử tù” Nguyễn Tuân đã cho ta thấy ba thái độ của con người đối với cái đẹp. Trước tiên đó là thái độ hủy diệt. Điều đó được biểu hiện qua mấy tên lính mà nhà văn miêu tả sơ lược ở đoạn đầu với thái độ hách dịch, vô lễ với Huân cao và bạn tù của ông. Chúng là hạng thiên lôi tàn bạo chỉ đâu đánh đó, ở trong chôn ngục tù lâu ngày bị nhiễm thói đầu trâu mặt ngựa. Ngoài ra qua mệnh lệnh của quan trên tai to mặt lớn ở Hưng Sơn Tuyên đốc bộ đường đại diện cho chính quyền phong kiến bảo thủ, trì trệ cố hủy diệt tài năng của người tài để gìn giữ ngôi báu tàn bạo, độc ác của mình.

Thái độ thứ hai là yêu mến cái đẹp và quý trọng người tài. Thể hiện qua tấm lòng, hành động của viên quản ngục và thầy thơ lại. Họ cảm mến Huân Cao qua lời đồn, luôn muốn biết những người tài và bất chấp cả nguy hiểm đến tính mạng để có thể hoàn thành sở nguyện cao đẹp là xin chữ ông Huân. Họ tiếc cho một nhân tài như ông lại bị đao chém pháp trường hủy diệt. Cái đẹp thì ai cũng quý nhưng biết đẹp mà quý cũng đáng trân trọng biết bao bởi nó làm cho con người đẹp lên, phẩm chất cao hơn và thơm ngát hơn cho tấm lòng thiên lương trong sáng, thanh sạch.

Thái độ thứ ba là sự cao thượng và rộng lượng của bậc chính nhân quân tử, nghệ sĩ tài ba của Huân Cao. Điều đó được biểu hiện qua nhân cách và hành động của ông được tác giả khắc họa. Huân Cao là con người đặc biệt có một không hai trong trang viết của Nguyễn Tuân để lại cho tác giả sự trân trọng và nỗi niềm xót xa, tiếc nuối cho một con người tài giỏi, có nghĩa khí và nhân cách cao đẹp lại gặp không đúng thời, đúng vận mệnh. Huân Cao ngày nay cũng rất nhiều nhưng không ít người đang dần bị vùi chôn bởi thế lực quyền uy và sức mạnh của đồng tiền. Theo

như thông tin của Bộ giáo dục ngày 17/7/2018 ở Hà Giang sau khi thanh tra rà soát lại công tác chấm thi có 114 thí sinh bị hạ điểm vì điểm thi công bố bị gian lận, nâng lên quá nhiều so với năng lực thực tế của các em. Nạn chây máu chất xám, mua điểm, mua quan bán chức... đã khiến biết bao người tài có trí tuệ tài năng thực sự bị vùi dập một cách tàn bạo. Đó là nỗi đau lớn của ngành giáo dục của cả đất nước con người Việt Nam. Hiền tài như Huân Cao nhưng lại bị cướp trắng trợn cơ hội để cống hiến cho đất Việt.

Qua tác phẩm tác giả thể hiện được tư tưởng của mình về nghệ thuật và nhân phẩm con người. Nhân cách đẹp là sự kết hợp giữa cái tài và cái tâm và cái đẹp luôn phải gắn liền với cái thiện không thể tách rời, bản thân cái đẹp chính là đạo đức. Cái đẹp không chỉ được sáng tạo ra ở nơi thanh tao, sạch sẽ mà ngay ở trong môi trường của cái xấu và cái ác nó cũng luôn tồn tại nhưng không vì thế mà lui tàn trái lại càng nó càng tỏa sáng rực rỡ và mạnh mẽ hơn. Chỉ có cái đẹp mới có thể cảm hóa được tâm hồn con người làm cho chúng trở nên tốt hơn, cao đẹp hơn ở trên đời.

Nguyễn Tuân với tài năng nghệ thuật tương phản với bút pháp tả thực và lãng mạn đan xen, sự sắc sảo điêu luyện của ngòi bút đã khắc họa con người và cảnh vật chi tiết, tỉ mỉ gây ấn tượng sâu sắc. Nguyễn Tuân phải là một con người yêu mến và trân trọng tài năng, cái đẹp vô cùng mới có thể viết được truyện ngắn “Chữ người tử tù” với sự hiện thân của hai con người có nhân cách cao đẹp như Huân Cao và viên quản ngục hay đến thế.



Phân tích tình huống truyện Chữ người tử tù - Mẫu 7

Nguyễn Tuân là một trong những nhà văn lớn của văn học Việt Nam hiện đại cùng với nhiều đóng góp trong hai giai đoạn trước và sau 1945. Ông được người đời tôn vinh là "cái định nghĩa về một nghệ sĩ" bởi cái tài, cái tâm và cá tính trong ông và văn của ông. Nguyễn Tuân là một nhà văn duy mỹ, cả đời ông khát khao và tìm kiếm cái đẹp, cũng vì vậy, văn ông luôn viết về cái đẹp, mang đậm chất cổ kính, lại trẻ trung, hiện đại, độc đáo. "Chữ người tử tù" là một trong những tác phẩm xuất sắc của ông vào trước năm 1945, được Vũ Ngọc Phan nhận xét là "một văn phẩm, gần đạt tới sự toàn thiện, toàn mỹ". Một trong những yếu tố quan trọng làm nên thành công của tác phẩm chính là tình huống truyện được xây dựng vô cùng độc đáo.

Tình huống truyện là hoàn cảnh mà tại thời điểm đó nhân vật bộc lộ rõ nét nhất phẩm chất, tính cách của mình, đồng thời chủ đề, tư tưởng của tác phẩm được thể hiện một cách sâu sắc, đậm nét nhất. Nó chứa đựng những mâu thuẫn, xung đột hay những tình tiết để cốt truyện diễn biến, phát triển. Nói cách khác, tình huống truyện là "chìa khóa vận hành cốt truyện", từ đó khắc họa rõ nét nhân vật và từ đó nêu bật giá trị tác phẩm. Trong Chữ người tử tù, tình huống được Nguyễn Tuân xây dựng hết sức kịch tính. Đó là cuộc gặp gỡ đầy bất ngờ mà éo le của viên quản ngục và tên tử tù Huấn Cao. Bởi lẽ, xét trên bình diện xã hội, họ là kẻ thù. Một người là tên tù nhân khét tiếng bao lần bẻ khóa vượt ngục, chống lại trật tự xã hội hiện hành, một kẻ lại là đại diện cho chính cái trật tự xã hội mà người kia muốn lật đổ, thay mặt trừng trị tù nhân. Thế nhưng, đó không chỉ là cuộc gặp gỡ giữa hai kẻ thù, mà còn là cuộc gặp gỡ giữa hai tâm hồn yêu và say đắm cái đẹp. Tên tử tù lại chính là một nghệ sĩ, một người sáng tạo cái đẹp, còn viên quản ngục là một kẻ yêu, say mê, trân trọng cái tài. Xét về phương diện nghệ thuật, họ chính là tri kỉ. Huấn Cao là người mà cả đời viên quản ngục ngưỡng mộ, thế nhưng, hấn lại xuất hiện nơi đê lao tối tăm, ẩm thấp, trong vai là một kẻ chống lại triều đình vào những ngày cuối đời. Tạo ra cuộc gặp gỡ đầy kịch tính này, Nguyễn Tuân đã để các tính tiết, sự kiện cứ dồn nén, thắt lại và phát triển thành cao trào cuối truyện: Cảnh cho chữ vào đêm cuối cùng của Huấn Cao trước khi ra pháp trường, "một cảnh tượng xưa nay chưa từng có." Quản ngục, người luôn yêu và trân trọng cái đẹp, ngay khi vừa nghe tin Huấn Cao có mặt trong đoàn tử tù đã chẳng thể giấu được thái độ kính nể với cái tài viết chữ rất nhanh và rất đẹp của kẻ phản nghịch có tiếng là nguy hiểm. Ông không thể giữ kín tấm lòng kính nể đó, nó xuất hiện quá rõ ràng qua ánh mắt "hiền lành", qua sự biệt nhỡn với riêng Huấn Cao. Suốt nửa tháng, ông vẫn luôn nhờ thầy Thơ lại dâng rượu thịt cho Huấn Cao, hỏi Huấn Cao còn cần thêm gì nữa không để "cố gắng chu tất" dù bị Huấn Cao khinh bạt vẫn tiếp tục âm thầm dâng cơm rượu. Quản ngục thực sự là một người có bản lĩnh và khí phách, bất

chấp phép nước nghiêm ngặt, sẵn sàng đảo lộn trật tự hà khắc của nhà tù để biệt nhưỡng một tên tử tù, để cung phụng, tôn thờ hắn. Bản lĩnh ấy có lẽ xuất phát từ niềm kính trọng và yêu mến sâu sắc cái đẹp của ông, muốn giúp cho Huân Cao "đỡ cực trong những ngày cuối cùng còn lại". Tình huống ngặt nghèo này còn khắc họa rõ nét viên quản ngục. Một người chấp nhận khiêm nhường trước tử tù. Ông không dựa vào đẳng cấp để phân loại người, ông lấy tài hoa, khí phách làm tiêu chí đánh giá. Vì vậy, ông thấy mình chỉ là kẻ tiểu nhân bé nhỏ, chấp nhận cúi đầu. Đó là sự hiểu biết và ý thức về sự cao khiết của cái đẹp, "nhất sinh để thủ bách hoa mai", đó cũng là khí phách để quản ngục giữ trọn niềm say mê cái đẹp. Thế nhưng, éo le thay, trước sự chu đáo của quản ngục, Huân Cao lại: "Người hỏi ta muốn gì ư? Ta chỉ muốn một điều. Là nhà người đừng đặt chân vào đây." Đó không còn là sự lạnh lùng mà là thái độ phũ phàng, coi khinh quyền thế. Vào những ngày cuối đời mình, ông vẫn giữ thái độ bình thản, bình thản đón nhận rượu thịt, bình thản chờ đợi khái chết, quả là một con người có khí phách! Tuy nhiên, ông Huân vẫn luôn "bận tâm nghĩ ngợi đến sự tươm tất của quản ngục", ông vẫn giữ cho mình một thiên lương trong sáng trước lòng tốt của người khác. Thế nhưng, khi biết rõ viên quản ngục là người có sở nguyện cao quý, chỉ mong "được treo ở nhà riêng một đôi câu đối do tay ông Huân Cao viết", Huân Cao lập tức thay đổi thái độ: "Thiếu chút nữa ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ". Phải chăng Huân Cao đã thấu rõ hành động kì lạ của viên quản ngục nên mới thay đổi như vậy. Phải chăng ông đã xúc động không ngờ một kẻ tiểu lại giữ tù lại có thể yêu và trân trọng cái đẹp đến vậy nên mới quyết định cho chữ? Ông đã gọi kẻ mà ngày nào ông khinh bạt là "một tấm lòng trong thiên hạ". Có thể nói, Nguyễn Tuân đã dựng tình huống này quá sức tài tình. Huân Cao đã bỏ qua hết mọi vị trí về địa vị xã hội, về hoàn cảnh bản thân, ông coi quản ngục là tri âm, tri kỉ bởi lẽ, quản ngục có một tấm lòng đáng quý, một tấm lòng biết yêu và gìn giữ cái đẹp, một tấm lòng biệt nhỡn liên tài.

Đỉnh điểm của tình huống truyện có lẽ chính là cảnh cho chữ, một cảnh tượng "xưa nay chưa từng có" đầy sáng tạo. Sự kết hợp giữa biện pháp đối lập tương phản và tình huống đặc sắc cũng chính là một trong những yếu tố đã đưa "chữ người tử tù" thành một kiệt tác. Một cảnh tượng cổ kính, lãng mạn, đậm chất trữ tình từ từ hiện ra. Đêm đó, trong "buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián", có "khói tỏa", có "ánh sáng đỏ rực" của bó đuốc và có ba người chăm chú vào tấm lụa bạch. Khói tỏa phải chăng để xua đi ô uế nơi ngục tù? Ánh sáng bó đuốc phải chăng để phá tan bóng tối âm thấp nơi đây? Và tấm lụa bạch, màu trắng là màu của sự thanh tẩy, phải chăng tấm lụa không chỉ là công cụ để Huân Cao cho chữ, mà là để tẩy khiết những thứ tâm thương, dơ dáy? Đó là ý chí phi thường của những người yêu cái đẹp, trân trọng cái đẹp. Cái đẹp vượt lên trên mọi nghiệt ngã, mọi bóng tối, mọi rào cản. Nó vượt qua những cái tâm thương để hướng đến một cái chí thường, đó là sáng tạo nghệ thuật. Cái đẹp có thể nảy nở đầy mạnh mẽ, đầy sức sống ngay cả trong chốn lao tù, chỉ cần nơi đó có người yêu và trân trọng nó. Không chỉ là không gian, Nguyễn Tuân còn đặt sự tương phản vào các nhân vật trong đêm cho chữ. Trong tình huống cuối này, ông gọi Huân Cao là "người tù". Một người tù cổ đeo gông, chân quấn xiềng, lại là người đang sáng tạo nghệ thuật một cách ung dung, đĩnh đạc, khoan thai. Còn một người quản ngục quyền thế chốn này lại "khúm núm" trước người tử tù, để hẳn viết chữ, khuyên răn. Người ta thường hay sáng tạo khi họ tự do, vậy mà Huân Cao lại viết trong ngục tối. Người ta thường sáng tác khi tao nhã thanh thản, Huân Cao lại sáng tác vào ngày cuối cùng của đời mình.. Viết xong, Huân Cao còn đỡ thầy quản đứng dậy. Nguyễn Tuân quả thật quá tài tình khi xây dựng cảnh tượng này. Huân Cao không chỉ muốn đỡ quản ngục đứng lên khỏi nền đất tối tăm ở phòng giam, mà có lẽ Huân Cao muốn đỡ viên quản ngục ra khỏi đống bùn đen như nhớp nứu giữ ông trong trại giam quá lâu. Bởi, viên quản ngục là "một thanh âm trong trẻo trong bản nhạc mà nhạc luật đều hỗn loạn, xô bồ", bởi ông đã chọn nhầm nghề, bởi ông là

người đáng quý, biết gìn giữ cái đẹp. Quán ngục, một lần nữa lại thu mình, khép nép dưới Huân Cao. Từ lúc ông bị khinh bạc cho tới lúc ông đã được Huân Cao coi như một tri kỷ và gọi là "một tấm lòng trong thiên hạ", ông vẫn giữ thái độ tôn thờ, kính trọng không thay đổi. Đó là ý thức về vị trí bản thân dù có được ông Huân coi trọng, ông vẫn chỉ là một tên tiểu nhân, chỉ có thể cúi mình trước vẻ đẹp từ cả tài năng và từ cả nhân cách. Huân Cao sau cùng khuyên ông nên đổi nghề, bởi hơn ai hết, Huân Cao biết rõ, cái đẹp có thể nảy sinh trên đất chết, nhưng tuyệt đối không thể phát triển và lâu dài ở đó. Và quán ngục khóc. Có lẽ, vì chính ông cũng nhận thức được điều đó và Huân Cao chỉ tiếp thêm sức mạnh để thúc đẩy ông mà thôi. Đó là giọt nước mắt xúc động tiếc thương chính bản thân mình hay là tiếc thương cho một nhân cách lớn?

Xây dựng một tình huống kịch tích, sáng tạo mà sâu sắc, kết thúc tác phẩm với âm hưởng cao vút, để người đọc phải suy ngẫm và đồng thời, nêu rõ quan niệm của Nguyễn Tuân, một người suốt đời chỉ đi tìm cái đẹp. Thông qua tình huống độc đáo ấy, Huân Cao được bật rõ là một người vừa có khí phách, vừa có tài, lại có tâm. Một kẻ "nhất sinh để thủ bách hoa mai", một nhân cách lớn nhưng lại có kết cục bi thảm. Tuy vậy, đến cuối cùng, người khoan thai đĩnh đạc nhất vẫn là Huân Cao. Có lẽ, ông đã sớm chấp nhận cuộc đời mình rồi. Nhưng trước khi ra đi, ông vẫn không quên để lại lời khuyên cuối cho viên quản ngục. Hẳn, trong các chữ mà ông Huân cho phải có chữ "tâm". Còn viên quản ngục, kẻ tiểu lại giữ tù yêu say đắm nét chữ của Huân Cao. Ông nhìn người không nhìn vào vai vế hay vị trí xã hội, ông nhìn vào vị thế của người đó trong nghệ thuật. Và điều này trùng với cách nhìn nhận người của Nguyễn Tuân. Một cách gián tiếp, Nguyễn Tuân đã tự bộc lộ tư tưởng của mình. Và trên tất cả, tình huống khắc họa rõ nét cái tình trong nghệ thuật của Huân Cao. Nghệ thuật khiến hai con người tưởng chừng là kẻ thù bỗng chốc trở thành tri kỷ, Nghệ thuật đẩy cho nhân cách cao đẹp của cả hai nhân vật được bộc lộ. Và cái tình trong nghệ thuật đã làm xúc động, không chỉ người đọc,

mà ngay cả chính viên quản ngục đã khóc. Quả là "một chữ tình để duy trì thế giới, một chữ tài để tô điểm càn khôn". Hẳn, nếu không có chữ tình, không có tình yêu nghệ thuật đến mức sẵn sàng hi sinh để tiếp nhận nó thì truyện không thể đặc sắc tới vậy. Quản ngục có lẽ cũng "mắc căn bệnh của Đan Thiềm", say mê những giá trị nghệ thuật sâu sắc nhất. Bên cạnh đó, tình huống còn thúc đẩy để cốt truyện được phát triển, và sau đó để diễn ra cảnh tượng "xưa nay chưa từng có". Cuối cùng, nó góp phần nêu bật tư tưởng của Nguyễn Tuân. Đó là thứ luôn tồn tại, dù là ở nơi đâu, dù là trong hoàn cảnh dường như là bất khả thi nhất. Cái đẹp là bất tử, trong cuộc đời với cái xấu, cái đẹp luôn chiến thắng. Nó có thể nảy nở từ nơi u tối nhất, song lại chẳng thể sinh tồn chung.

Vậy nên, cuối cùng, tác giả để Huấn Cao khuyên quản ngục đổi nghề. Bởi nét chữ khác thường ấy, tấm lụa bạch ấy không nên để treo ở một nơi trắng đen lẫn lộn như trại giam. Dầu đẹp tới mấy, mà phải sinh tồn trong cái xấu, thì cuối cùng cũng sẽ bị phá hủy như Cửu Trùng Đài của Vũ Như Tô mà thôi. Nguyễn Tuân, một nhà văn duy mỹ đã tìm thấy vẻ đẹp ở nơi tăm tối nhất và phát triển nó. Và, hẳn thông điệp cuối cùng mà ông muốn truyền tải, đó là "Cái đẹp duy trì thế giới"

Phân tích tình huống truyện trong tác phẩm Chữ người tử tù - Mẫu 8

Tình huống giống như một lát cắt trên thân cây mà qua đó thấy được trăm năm đời thảo mộc, là nơi mà sự sống hiện lên đậm đặc nhất và cũng là điểm thấy được sáng tạo và tài năng người nghệ sĩ. Với bàn tay tài hoa của mình, Nguyễn Tuân trong "Chữ người tử tù" đã tạo ra một tình huống độc đáo, hấp dẫn đầy kịch tính: đó là cuộc kì ngộ giữa ba nhân vật quản ngục, Huấn Cao và thầy Thợ lại.

"Chữ Người tử tù" là một trong rất nhiều những truyện ngắn đặc sắc của Nguyễn Tâm. Truyện xoay quanh ba nhân vật quản ngục, thầy thợ lại và Huấn Cao trong đó nhân vật chính là Huấn Cao và Quản Ngục, bằng tài hoa và sự tinh tế của mình,

Nguyễn Tuân đã tạo dựng nên những hình tượng nghệ thuật độc đáo, hấp dẫn và nhất là một tình huống truyện giàu kịch tính. Tình huống truyện là một sự kiện có tính chất nổi bật mà qua đó bản chất đời sống được bộc lộ. Đối với truyện ngắn, tình huống truyện có ý nghĩa then chốt vì nó góp phần giúp cho cốt truyện phát triển, tính cách nhân vật được bộc lộ và tư tưởng nhà văn được sáng rõ. Vì thế đã có người ví, tình huống giống như một lát cắt trên thân cây mà qua đó thấy được trăm năm đời thảo mộc, là thứ nước rửa ảnh làm nổi hình nổi sắc toàn bộ truyện ngắn. Chính vì thế, chỉ khi là một bàn tay tài hoa và có sự hiểu đời, hiểu người thì nhà văn mới có thể chọn được một tình huống đặc sắc trong cuộc sống phong phú, muôn màu ngoài kia.

Trong “Chữ người tử tù” tình huống truyện xoay quanh cuộc gặp gỡ kì ngộ giữa Huân Cao và quản ngục. Đó là một tình huống có tính chất éo le, kịch tính và ngang trái, bởi Huân Cao là tử tù còn quản ngục là quản tù; Huân Cao đứng đầu đội quân phiến loạn triều đình còn quản ngục lại là công cụ bảo vệ triều đình, đại diện cho triều đình. Huân Cao là một anh hùng có chí khí, khí phách hiên ngang và có tài viết chữ thư pháp được ví như người tài lung đeo gươm tay mềm mại bút hoa còn quản ngục mặc dù sống trong chốn cặn bã, lừa lọc, tàn nhẫn nhưng lại yêu cái đẹp, trọng người tài. Huân Cao bị cầm tù về nhân thân nhưng tự do về thân cách còn quản ngục tự do về nhân thân nhưng lại bị cầm tù bởi nhân cách. Trên bình diện xã hội, họ ở hai chiến tuyến đối lập nhau, chính vì thế tình huống truyện càng gay gắt và kịch tính hơn.

Tình huống truyện giúp cho cốt truyện phát triển từ cuộc gặp gỡ đến sự biệt đãi của quản ngục cho Huân Cao rồi đến sự hiểu nhầm của Huân Cao trước tấm lòng của quản ngục để rồi sự trân trọng và quý mến khi nhận ra tấm lòng chân thành và sự biệt đãi của quản ngục, một người biết quý trọng người tài, yêu cái đẹp. Đồng thời tính cách nhân vật cũng được bộc lộ: Huân Cao là người tài hoa uyên bác, anh

hùng có khí phách có thiên lương; quản ngục đúng quản ngục của Nguyễn Tuân dù sống trong chốn căn bã, quay quắt nhưng tấm lòng yêu cái đẹp biết trọng người tài của ông giống như một thanh âm trong trẻo trong bản nhạc xô bồ, hỗn loạn. Hoàn cảnh không thể nào thay đổi bản chất lương thiện và tốt đẹp trong tâm hồn con người. Cũng qua tình huống ấy, tư tưởng nhà văn được bộc lộ: Nguyễn Tuân một cây bút suốt đời đi tìm cái đẹp bị ản dẫu và khuất lấp, thậm chí là cái đẹp độc đáo, mãnh liệt và ản tượng ông đã qua tình huống này ca ngợi cái đẹp, cái đẹp của tâm hồn và nhân cách con người, cái đẹp của tài năng. Đồng thời việc ca ngợi và tìm ra cái đẹp kín đáo bị ản lấp ấy cũng chính là một biểu hiện kín đáo của lòng yêu nước khi ca ngợi những con người dân tộc.

Bằng tài năng và tấm lòng yêu con người, yêu cái đẹp. Nguyễn Tuân đã sáng tạo ra được tình huống truyện đặc sắc và hấp dẫn, chỉ có thể là một cây bút tài năng mới thành công như vậy. Chữ người tử tù luôn là một truyện ngắn hấp dẫn bởi giọng riêng của Nguyễn Tuân.



Tham khảo thêm:

- [Văn mẫu: Phân tích cảnh cho chữ trong Chữ người tử tù lớp 11](#)

- [Bài văn mẫu Phân tích tác phẩm Chữ người tử tù lớp 11 hay nhất](#)
- [Soan bài Chữ người tử tù lớp 11 môn Văn chi tiết](#)